

Số: /BC-SYT

Bà Rịa-Vũng Tàu ngày tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO
Công tác Y tế tháng 5 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 5/2020

A. CÔNG TÁC Y TẾ DỰ PHÒNG

1. Tình hình dịch bệnh trong tháng

a) Trong tháng 05, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh không có bệnh dịch nguy hiểm xảy ra. Số liệu cụ thể như sau:

- Tả (A00): 00; Thương hàn (A01): 00; Viêm não vi rút (A83-A89): 00; Viêm não nhật bản: 00; Viêm màng não do não mô cầu (A39): 00; Cúm A/H5N1: 00; Cúm A/H7N9: 00; Cúm A/H1N1: 00; Bệnh Ho gà: 00; Bệnh Bạch hầu: 00; Bệnh sởi: 00; Bệnh do vi rút Zika: 00; Bệnh do liên cầu lợn ở người: 00; Bệnh dại: 00; các dịch bệnh khác: 00; dịch bệnh đặc biệt: 00.

- Cúm A/H1N1: 00, lũy tích 01.

- Bệnh Quai bị: 05, lũy tích 106.

- Bệnh Thủy đậu: 13, lũy tích 240.

- Sốt xuất huyết (A90): Trong tháng ghi nhận 74 trường hợp mắc, (so với cùng kỳ 2019 có số ca mắc SXH là 287 ca, giảm 213 ca). Tích lũy 1.024 trường hợp mắc, tử vong 00. Chiếm 44% chỉ tiêu 2020 (năm 2020 chỉ tiêu 2.318 cas)

- Tay chân miệng: 5, lũy tích 189.

Nhận xét: Trong tháng ghi nhận 04 bệnh truyền nhiễm có số mắc bệnh là: Quai bị, Thủy đậu, Sốt xuất huyết, Tay chân miệng. So sánh cùng kỳ 2019, các cas bệnh đều giảm.

b) Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh đến ngày 15/5/2020:

- Ca bệnh:

+ Ca bệnh nghi ngờ mới: Lũy tích ca bệnh nghi ngờ từ 01/02/2020: 12 cas (12/12 cas có kết quả âm tính).

+ Mắc mới: 0; Lũy tích mắc từ 01/02/2020: 0

+ Chết mới: 0; Lũy tích chết từ 01/02/2020: 0

- Các hoạt động giám sát trong công tác phòng chống dịch Covid-19:

+ Giám sát tại cơ sở cách ly tập trung: Lũy tích 198 ca. Đã qua cách ly 14 ngày: 162 trường hợp. Các trường hợp tại khu cách ly tập trung: 36

- Giám sát các trường hợp cách ly tại nhà, nơi lưu trú: Lũy tích từ 01/02/2020: 951 (số ca có liên quan nước ngoài 898, số ca có liên quan các vùng có dịch trong nước 53). Đã qua 14 ngày cách ly: 951 trường hợp. Số ca cách ly tại nhà, nơi lưu trú: 00.

- Giám sát tại cửa khẩu: Trong tuần, TTYTDP thực hiện giám sát: Tổng số tàu nhập cảnh: 53 tàu; Tổng số tàu xuất cảnh: 44 tàu; Tàu đến từ vùng dịch: 53 tàu; Tổng số thuyền viên nhập cảnh: 1.181 người; Tổng số thuyền viên xuất cảnh: 927 người; Tổng số thuyền viên nhập cảnh (đã giám sát đo thân nhiệt): 1.181 người. Không phát hiện trường hợp nghi mắc bệnh phải kiểm dịch.

2. Hoạt động y tế dự phòng:

- UBND tỉnh đã phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện các chương trình y tế thường xuyên và các kế hoạch chuyên môn về công tác y tế dự phòng năm 2020 (Công văn 4149/UBND-VP ngày 27/4/2020), tổng kinh phí là 8.933.379.000 đồng.

- Phòng chống dịch bệnh Covid-19: Sở Y tế tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo công tác phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh: Triển khai Chỉ thị số 19/CT-CP ngày 24/04/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới. Triển khai văn bản số 4453/UBND-VP ngày 6/5/2020 về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trong tình hình mới và văn bản số 4553/UBND-VP ngày 8/5/2020 về việc tổ chức dạy học trong giai đoạn mới. Tuy nhiên, dịch bệnh vẫn tiếp diễn phức tạp, nguy cơ lây lan còn cao, đòi hỏi các cấp, các ngành, các lực lượng và mọi người dân đề cao cảnh giác, tuyệt đối không thoả mãn, lơ là, chủ quan; cần quyết liệt ngăn chặn dịch bệnh, xâm nhập, phát hiện sớm, cách ly, dập dịch kịp thời; bảo đảm sức khỏe và tính mạng của người dân, không được để đại dịch gây hậu quả nghiêm trọng.

3. Công tác phòng, chống HIV/AIDS:

3.1. Tình hình nhiễm HIV/AIDS

Nội dung báo cáo	Tháng báo cáo (Từ 01/04/2020 đến 30/04/2020)	Tháng trước tháng báo cáo (Từ ngày 01/03/2020 đến ngày 31/03/2020)	Tháng cùng tháng báo cáo năm trước (Từ 01/04/2019 đến 30/04/2019)
Số người nhiễm HIV báo cáo trong tháng (gồm cả số mới xét nghiệm và số xét nghiệm lần trước)	16	24	26

Số chuyển bệnh nhân AIDS báo cáo trong tháng (gồm số mới trong tháng và số chuyển AIDS báo cáo bổ sung)	0	3	33
Số bệnh nhân tử vong báo cáo trong tháng (gồm số tử vong trong tháng và số tử vong từ trước báo cáo bổ sung)	0	5	03

Nhận xét:

- Tính đến ngày 30/04/2020 số trường hợp nhiễm HIV là 5.018 người, số bệnh nhân AIDS hiện tại là 3.543 người, số người nhiễm HIV tử vong là 2.120 người, Số người còn sống là 2.898 trường hợp.

- So với tháng trước, số trường hợp nhiễm HIV được báo cáo giảm 8 trường hợp; số bệnh nhân AIDS được báo cáo giảm 3 trường hợp; số trường hợp tử vong báo cáo giảm 5 trường hợp.

- So với cùng kỳ năm trước, trong tháng báo cáo số trường hợp nhiễm HIV được báo cáo giảm là 10 trường hợp, số bệnh nhân AIDS được báo cáo giảm 33 trường hợp; số trường hợp tử vong báo cáo giảm 03 trường hợp.

3.2. Tình hình điều trị Methadone

- Số cơ sở điều trị Methadone: 03 cơ sở
- Số huyện, thị, thành triển khai đề án: 03 huyện, thành phố
- Tổng số bệnh nhân đang điều trị: 471 bệnh nhân

3.3. Hoạt động kiểm soát và phòng, chống HIV/AIDS

- Tiếp tục mở rộng các hoạt động xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV chủ động, tập trung xét nghiệm HIV ở các khu vực trọng điểm, các nhóm nguy cơ cao, trong trại giam, thông qua hình thức xét nghiệm HIV dựa vào cộng đồng và tự xét nghiệm HIV.

- Tiếp tục mở rộng các hoạt động can thiệp, giảm tác hại, dự phòng lây nhiễm HIV, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; tiếp tục rộng cấp phát bơm kim tiêm, bao cao su cho các đối tượng nguy cơ cao.

- Triển khai cấp phát thuốc ARV tại tuyến y tế cơ sở, cấp phát thuốc ARV nhiều tháng cho các bệnh ổn định. Tiếp tục huy động các nguồn tài chính cho công tác phòng, chống HIV/AIDS. Quản lý và tư vấn đối tượng nhiễm HIV. Phòng tránh hiệu quả lây truyền từ mẹ sang con.

4. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm:

4.1. Tình hình ngộ độc thực phẩm : Trong tháng không có vụ ngộ độc thực phẩm. Số liệu lũy tích từ đầu năm đến tháng báo cáo không có vụ ngộ độc thực phẩm.

4.2. Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm

Triển khai các hoạt động mua mẫu, lấy mẫu xét nghiệm giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm đối với thực phẩm ăn ngay, nước uống đóng chai, nước đá tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Giám sát, kiểm tra hoạt động ATTP các huyện, thị xã, thành phố.

4.3. Kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm an toàn thực phẩm

Tháng 5 toàn tỉnh đã kiểm tra 603 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 538, chiếm tỷ lệ 89,2%, số cơ sở vi phạm là 65, số cơ sở bị xử lý là 01, số tiền nộp phạt là 2.000.000 đồng.

Cộng dồn đến hết tháng 5: toàn tỉnh đã kiểm tra 3.183 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 2.854, chiếm tỷ lệ 89,7%, số cơ sở vi phạm là 329, số cơ sở bị xử lý là 13, số tiền nộp phạt là 49.200.000 đồng.

4.4. Kết quả xét nghiệm: Tổng số mẫu thực phẩm kiểm tra hàn the, formol, methanol, phẩm màu, dấm ăn, ... đạt 100%¹.

4.5. Công tác tuyên truyền:

Tháng 5, viết 19 bài báo về an toàn thực phẩm trên toàn tỉnh; Số bài phát trên loa truyền thanh: 30; Tờ rơi, áp phích: 1.487; Băng rôn tuyên truyền về an toàn thực phẩm: 25; Tuyên truyền lưu động: 01.

Cộng dồn đến hết tháng 4: viết 122 bài báo về an toàn thực phẩm trên toàn tỉnh; Số bài phát trên loa truyền thanh: 393; Băng rôn tuyên truyền về an toàn thực phẩm: 47; Tờ rơi, áp phích: 7.474; Cấp phát băng đĩa hình: 02 đĩa; Cấp phát băng đĩa tiếng: 24 đĩa; Nói chuyện đài truyền thanh: 02 lần; Tập huấn, tuyên truyền kiến thức về ATTP: 03 lớp/81 người tham dự; Tổ chức lễ phát động ATTP và phòng chống dịch bệnh Xuân Canh Tý năm 2020: 01 lần; Tuyên truyền lưu động: 01 lần.

5. Công tác quản lý môi trường y tế:

5.1. Vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp:

- Số cơ sở quan trắc môi trường lao động: 00 cơ sở;

¹ Kết quả kiểm tra tháng 04/2020: 151 mẫu thực phẩm kiểm tra hàn the, đạt 151 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 71 mẫu thực phẩm kiểm tra Formol, đạt 71 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 29 mẫu rượu kiểm tra Methanol, đạt 29 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 10 mẫu thực phẩm kiểm tra Phẩm màu, đạt 10 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 05 mẫu thực phẩm kiểm tra Dấm ăn, đạt 05 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 01 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrit, đạt 01 mẫu, tỷ lệ đạt 100%.

Cộng dồn đến hết tháng 04: 1.435 mẫu thực phẩm kiểm tra hàn the, đạt 1.435 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 813 mẫu thực phẩm kiểm tra Formol, đạt 813 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 291 mẫu rượu kiểm tra Methanol, đạt 291 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 103 mẫu thực phẩm kiểm tra Phẩm màu, đạt 103 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 25 mẫu thực phẩm kiểm tra Hypochloric, đạt 25 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 48 mẫu thực phẩm kiểm tra Dấm ăn, đạt 48 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 34 mẫu thực phẩm kiểm tra Salicilic, đạt 34 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 15 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrit, đạt 15 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 26 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrat, đạt 26 mẫu, tỷ lệ đạt 100%.

- Số cơ sở khám sức khỏe định kỳ / tổng số người lao động được khám: 11 cơ sở / 63 người;

- Số cơ sở khám phát hiện bệnh nghề nghiệp / tổng số người lao động được khám: 00 cơ sở / 00 người;

- Số lớp / Số người lao động được tập huấn vệ sinh lao động – bệnh nghề nghiệp, sơ cấp cứu: 00 lớp / 00 người.

5.2. Công tác quản lý môi trường y tế:

Thực hiện lấy và xét nghiệm 56 mẫu nước tại 15 cơ sở cấp nước trên địa bàn tỉnh và tại một số trường học, trong đó bao gồm: Công ty cổ phần cấp nước Bà Rịa – Vũng Tàu: 17 mẫu, Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn: 21 mẫu, công ty cấp nước Tóc tiên: 15 mẫu, công ty cổ phần cấp nước Phú Mỹ: 03 mẫu. Kết quả đạt 100% theo QCVN 01:2009.

6. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình:

6.1. Hoạt động dân số - kế hoạch hóa gia đình

- Đảm bảo việc bảo quản, vận chuyển các phương tiện tránh thai nhằm cung ứng các phương tiện tránh thai đầy đủ, đáp ứng kịp thời cho các đối tượng được cấp miễn phí có nhu cầu dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên toàn tỉnh.

- Giới thiệu 01 thai phụ huyện Côn Đảo có nguy cơ cao hội chứng Down thực hiện xét nghiệm sàng lọc trước sinh không xâm lấn NIPT miễn phí tại Bệnh viện Từ Dũ - thành phố Hồ Chí Minh.

+ Sàng lọc trước sinh: thực hiện xét nghiệm và tư vấn trả kết quả sàng lọc trước sinh cho 993 thai phụ.

+ Sàng lọc sơ sinh: cho 988 trẻ được sàng lọc sơ sinh, trong đó có 03 trẻ bị thiếu men G6PD đã được tư vấn cho gia đình cách phòng ngừa.

- Phối hợp với Văn hóa-Thông tin các cấp thực hiện tuyên truyền về chất lượng dân số; dân số và phát triển, hưởng ứng ngày Thalassemia thế giới (8/5), thực hiện sàng lọc trước sinh - sơ sinh để ngăn ngừa bệnh tật ở trẻ em, đặc biệt là bệnh tan máu bẩm sinh (Thalassemia); tư vấn, vận động dân số chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, phòng tránh các bệnh lây truyền và nhiễm khuẩn đòng sinh sản; thực hiện xã hội hóa công tác truyền thông, lồng ghép tuyên truyền về bình đẳng giới trong chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

6.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về dân số

- Tổng số trẻ được sinh ra trong tháng: 994 trẻ. Lũy kế 05 tháng: 5.315 trẻ, giảm 389 trẻ so cùng kỳ năm 2019.

- Tổng số người sử dụng biện pháp tránh thai: 53.474 người, đạt 117,1% kế hoạch (kế hoạch giao 53.920 người).

7. Công tác phòng chống lao, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính:

7.1. Phòng, chống lao:

- Tổng số khám phát hiện: 374, lũy tích 2.441.
- Số bệnh nhân lao mới 82, lũy tích 446; trong đó lao phổi mới 46, lũy tích 240.
- Số bệnh nhân điều trị khỏi chung 74/88; chiếm tỷ lệ 84%, trong đó lao phổi 35/44 chiếm 79%.
- Số quản lý điều trị lao kháng thuốc 02, lũy tích 12.
- Số quản lý điều trị lao trẻ em 00, lũy tích 02.

7.2. Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính:

- Tổng số khám sàng lọc: 15; lũy tích 407.
- Tổng số phát hiện: 10; lũy tích 111.
- Số bệnh nhân quản lý: 10; lũy tích 362.

8. Công tác Truyền thông – Giáo dục sức khỏe:

- Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông phòng chống dịch bệnh: Sốt xuất huyết -bệnh do Vi-rút Zika, Sởi, Cúm A/H1N1, Thủy đậu, Đại, ... Tăng cường công tác truyền thông phòng chống các bệnh không lây nhiễm.

- Tập trung các hoạt động tuyên truyền phòng chống dịch COVID-19 trong tình hình mới.

B. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH

1. Y học hiện đại

1.1. Triển khai các hoạt động

- Thực hiện nghĩa vụ luân phiên; ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục trong khám chữa bệnh.

- Tiếp tục thực hiện Bộ 83 tiêu chí chất lượng; đổi mới phong cách phục vụ, nâng cao y đức; xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp” hướng tới sự hài lòng của người bệnh; thực hiện các chính sách khám chữa bệnh.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, rút ngắn thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi cho bệnh nhân trong việc khám chữa bệnh.

1.2. Kết quả thực hiện

- Trong tháng đã khám, điều trị cho 157.521 lượt người, lũy tích 05 tháng đầu năm khám 959.605 lượt người². Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh là 68%, tuyến huyện là 21%³.

- Về y tế cơ sở: Các huyện thị thành thẩm định và báo cáo triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã cho các xã phường tái thẩm định.

2. Công tác Y dược cổ truyền

2.1. Triển khai các hoạt động

- Đảm bảo cho người dân khám và điều trị bệnh tại khoa khám y học cổ truyền đạt chất lượng.

- Giải quyết đúng chế độ chính sách cho các đối tượng đến khám, chữa bệnh theo Luật Khám chữa bệnh.

2.2. Kết quả thực hiện

Trong tháng khám và điều trị 23.838 lượt người, lũy tích 05 tháng đầu năm khám 145.118 lượt người. Trong đó: Tuyến tỉnh 31.173 lượt khám; Tuyến huyện 88.938 lượt khám; Tuyến xã 25.007 lượt khám.

Nhận xét:

Hoạt động khám chữa bệnh vẫn tiếp tục phát huy vai trò khám chữa người bệnh, đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa khám chữa bệnh hiện đại và khám chữa bệnh y học cổ y truyền trong công tác khám chữa bệnh. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh COVID-19 vừa qua, hoạt động khám và điều trị bệnh tại các cơ sở y tế có giảm.

3. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em:

3.1. Triển khai các hoạt động

Triển khai Quyết định số 3800/QĐ-BYT ngày 21/8/2017 của Bộ Y tế về việc phê duyệt tài liệu hướng dẫn thực hiện can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

Công văn số 232/BYT-BM-TE ngày 15/01/2020 của Vụ sức khỏe Bà mẹ & Trẻ em Bộ Y tế về việc hướng dẫn lập kế hoạch triển khai hoạt động Chăm sóc sức khỏe sinh sản thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2020;

² Tổng số lần khám tuyến tỉnh 393.752 lượt khám. Trong đó: BV Lê Lợi 188.925; BV Bà Rịa 204.827; Tuyến huyện 430.070. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 67.898; TTYT Long Điền 68.534; TTYT Phú Mỹ 44.311; TTYT Châu Đức 56.053; TTYT Côn Đảo 9.525; TTYT Đất Đỏ 48.591; TTYT TP Vũng Tàu 82.901; TTYT TP Bà Rịa 52.257. Tuyến xã 135.783 lượt khám. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 20.170; TTYT Long Điền 39.901; TTYT Phú Mỹ 2.755; TTYT Châu Đức 15.826; TTYT Đất Đỏ 9.591; TTYT TP Vũng Tàu 45.593; TTYT TP Bà Rịa 1.947.

³ Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh 68%. Trong đó: Bệnh viện Lê Lợi 53%; Bệnh viện Bà Rịa 83%. Công suất sử dụng giường bệnh tuyến huyện 21%. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 23%; TTYT Long Điền 33%; TTYT Phú Mỹ 11%; TTYT Châu Đức 19%; TTYT Đất Đỏ 17%; TTYT Côn Đảo 8%.

Công văn số 27/VDD-PEM ngày 06/02/2020 của Viện Dinh dưỡng về việc lập kế hoạch triển khai các hoạt động dinh dưỡng năm 2020 của Dự án cải thiện TTDD trẻ em;

3.2. Kết quả thực hiện

3.2.1. Chăm sóc sức khỏe bà mẹ

- Tổng số lần khám phụ khoa cho phụ nữ 15-49 tuổi trong tháng là 20.375, số liệu cộng dồn là 109.349.

- Tổng số người đẻ trong tháng là 1.285, số liệu cộng dồn đến tháng 5 là 6.415. Trong đó: Thai phụ sanh có cán bộ y tế đỡ trong tháng là 1.281, số cộng dồn là 6.395.

- Bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc trong tuần lễ đầu sau khi sanh trong tháng là 887, số liệu cộng dồn là 4860..

- Tai biến sản khoa trong tháng 17, số liệu cộng dồn là 121, chiếm tỷ lệ 18,8‰ (chỉ tiêu <15,3‰).

- Tổng số bà mẹ chết do nguyên nhân chưa đẻ trong tháng 00.

3.2.2. Bảo vệ sức khỏe trẻ em:

- Trẻ sinh ra dưới 2500g trong tháng là 58, số liệu cộng dồn là 272, chiếm tỷ lệ 4,2%, chưa đạt chỉ tiêu đẻ ra (chỉ tiêu <4%).

- Số trẻ em tử vong dưới 1 tuổi trong tháng 02, số liệu cộng dồn là 07, chiếm tỷ lệ 1,1‰ (chỉ tiêu <8‰).

- Số trẻ em tử vong dưới 5 tuổi trong tháng là 02, số liệu cộng dồn là 08, chiếm tỷ lệ 1,2‰ (chỉ tiêu <14‰).

C. THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC TRỌNG TÂM CHUYÊN ĐỀ

1. Công tác Văn phòng:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 24/4/2020 về công bố 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế; 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Dân số - KHHGĐ thuộc thẩm quyền giải quyết của Trạm y tế tuyến xã.

- Trong tháng thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng thời gian, đúng quy định hồ sơ một cửa và một cửa liên thông.

- Báo cáo tổng kết công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020⁴.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án nâng quy mô giường bệnh Bệnh viện Tâm Thần từ 150 GB lên 200 GB⁵.

2. Công tác Thanh tra, kiểm tra:

2.1. Công tác kiểm tra:

⁴ BC số 67/BC-SYT ngày 12/5/2020 của Sở Y tế.

⁵ Tờ trình số 73/TTr-SYT ngày 13/5/2020 của SYT.

- Tổng số cơ sở được kiểm tra: 693. Số cơ sở vi phạm: 108 cơ sở. Xử lý vi phạm: Nhắc nhở: 102 cơ sở; Xử phạt: 06 cơ sở;

- Số liệu cộng dồn đến tháng 5 năm 2020: Tổng số cơ sở được kiểm tra: 3.560. Số cơ sở vi phạm: 414 cơ sở. Xử lý vi phạm: Nhắc nhở: 380 cơ sở; Xử phạt: 33 cơ sở; Đang xử lý 04 cơ sở; Phạt tiền 01 cơ sở.

2.1.1. Kiểm tra cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân:

- Trong tháng số cơ sở Y học hiện đại kiểm tra: 12. Số cơ sở vi phạm 06. Nhắc nhở 06 cơ sở.

- Số liệu cộng dồn 5 tháng năm 2020: Tổng số cơ sở được kiểm tra: 94. Số cơ sở vi phạm: 12 cơ sở. Xử lý vi phạm: Nhắc nhở: 11 cơ sở; Phạt tiền: 1 cơ sở.

2.1.2. Kiểm tra cơ sở Được công lập và Được tư nhân:

a) Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố:

- Trong tháng số cơ sở được tư nhân được kiểm tra: 40. Số cơ sở vi phạm: 5 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở 4 cơ sở; Phạt tiền 01 cơ sở.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 05 năm 2020: 187 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 21. Nhắc nhở 18 cơ sở; Phạt tiền: 03 cơ sở.

b) Thanh tra Sở:

- Trong tháng số cơ sở được tư nhân được kiểm tra: 31. Số cơ sở vi phạm: 31 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở 28; Phạt tiền 03 cơ sở.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 5 năm 2020: 68 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 48 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 32 cơ sở; Phạt tiền: 12 cơ sở; Đang xử lý 04 cơ sở.

2.2. Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Công tác tiếp công dân: 01.

b) Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: 02. Lũy kế: 10 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn thư (hướng dẫn, chuyển đơn, thụ lý): Chuyển đơn 03 Thụ lý giải quyết 00; Đang xử lý 02 đơn thư; Đã giải quyết 01, Lưu đơn 04.

Số liệu cộng dồn đến tháng 5 năm 2020: Số lượt tiếp công dân: 01; Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: 10 đơn.

2.4. Phản ánh trên Đường dây nóng Lãnh đạo tỉnh

- Số lượng thông tin phản ánh tồn đầu kỳ: 03.

- Số lượng thông tin phản ánh tiếp nhận trong kỳ 03.

- Số lượng thông tin chuyển đến không đúng thẩm quyền: 0

- Số lượng thông tin đã được xử lý dứt điểm và trả lời công dân: 06

- Số lượng thông tin đang giải quyết 00.

- Số liệu cụ thể như sau: về chế độ 02 (Sở Y tế 01; BV Bà Rịa 01); về thái độ ứng xử 03 (BV YHCT 01 TTYT Long Điền 01; TTYT TP Bà Rịa 01); Khác 01 (BV Bà Rịa).

2.5. Phản ánh trên Đường dây nóng Bộ Y tế

- Số lượng thông tin tồn đầu kỳ : 00.

- Tiếp nhận trong kỳ: 02

- Xử lý, giải quyết dứt điểm: 02

- Số phản ánh chưa giải quyết: 00

3. Công tác Nghiệp vụ:

- Triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19, thực hiện nghiêm các Chỉ thị 19/CT-TTg và tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống COVID-19 trong tình hình mới.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, ngành y tế tỉnh tích cực đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, cải tiến quy trình, cải tiến thủ tục hành chính hướng tới đáp ứng sự hài lòng của người bệnh.

- Công văn số 1158/SYT-NV ngày 27/4/2020 gửi bệnh viện Bà Rịa, bệnh viện Lê Lợi hoàn chỉnh kế hoạch để nâng hạng lên hạng I.

- Thực hiện khâu đột phá năm 2020 về đẩy mạnh và mở rộng quản lý các bệnh không lây nhiễm tại TYT xã, phường.

- Đảm bảo việc cung ứng thuốc đầy đủ, kịp thời, phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh cho người bệnh, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc trong thời gian dịch bệnh COVID-19. Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị theo Thông tư 21/2013/TT-BYT.

4. Công tác Kế hoạch Tài chính:

- Theo dõi tiến độ thực hiện chỉ tiêu kế hoạch, nhận xét, đánh giá, đề xuất phương hướng xử lý những vấn đề phát sinh.

- Công văn số 807/SYT-KHTC ngày 27/03/2020 của Sở Y tế về việc triển khai Quyết định số 618 /QĐ-UBND ngày 24/03/2020 của UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế. Trong đó có yêu cầu các đơn vị báo cáo thực trạng sử dụng, nhu cầu mua sắm.

- Theo dõi tiến độ xây dựng các công trình y tế. Rà soát công tác XHH y tế , theo dõi tiến độ triển khai các dự án XHH. Công văn số 881/SYT-KHTC ngày 03/4/2020 gửi Sở Kế hoạch Đầu tư bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư vào địa bàn tỉnh năm 2020 và định hướng 2025.

- Công văn số 1063/SYT-KHTC ngày 17/4/2020 của Sở Y tế hướng dẫn chế độ đặc thù PC dịch covid-19.

- Công văn số 1321/SYT-KHTC ngày 14/5/2020 của Sở Y tế gửi đơn vị hướng dẫn cấp giấy chứng nhận chủ quyền đất.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo hậu cần trong phòng chống dịch COVID-19 cho các cơ sở điều trị, cơ sở cách ly y tế. Báo cáo đánh giá tác động của dịch Covid-19 đến công tác khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu đơn vị⁶.

- Triển khai Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu⁷.

5. Công tác chuyên môn khác:

5.1. Giám định y khoa:

- Tổng số ca giám định: 52. Trong đó: Giám định thương binh 00; Giám định chất độc hóa học 02; Giám định tai nạn lao động lần đầu 04; Giám định tai nạn lao động tái phát 00; Giám định hưu trí 09; Giám Định khuyết tật 02; Giám định sức khỏe 33; Giám định khác 02.

- Số liệu cộng dồn 05 tháng: Số ca giám định: 950. Trong đó: Giám định thương binh 02; Giám định chất độc hóa học 19; Giám định tai nạn lần đầu 41; Giám định bệnh nghề nghiệp lần đầu 46; Giám định hưu trí 60; Khám sức khỏe 768; Giám định khuyết tật 07; Giám định tai nạn lao động tái phát 01; Giám định khác 06.

5.2. Giám định pháp y:

- Tổng số ca giám định: 29. Trong đó: Giám định thương tật 17; Giám định tử thi 02; Giám định tình dục 05; Giám định khác 05.

- Số liệu cộng dồn 05 tháng: Số ca giám định: 162. Trong đó: Giám định thương tật 114; Giám định tử thi 16; Giám định tình dục 22; Giám định khác 10.

5.3. Công tác đào tạo:

- Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng chống dịch Cúm Covid-19 như đo thân nhiệt cho CCVC, người lao động và học sinh trước khi vào trường; tuyên truyền phòng chống Covid 19; khuyến khích việc rửa tay và mang khẩu trang.

- Kiểm soát chương trình đào tạo đảm bảo đúng tiến độ năm học 2019 – 2020 các lớp hệ chính quy và vừa làm vừa học, bằng cách triển khai kế hoạch dạy và học online trong thời gian nghỉ vì dịch bệnh.

- Tiếp tục phối hợp với Trường CĐYT Đồng Nai về công tác tuyển sinh và đào tạo liên kết các lớp cao đẳng được, điều dưỡng, hộ sinh.

III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 6 NĂM 2020

⁶ Công văn số 1093/SYT-KHTC ngày 21/4/2020

⁷ Công văn số 1256/SYT-KHTC ngày 06/5/2020 của SYT.

1. Các cơ sở khám chữa bệnh hoạt động trở lại bình thường để phục vụ cho người dân theo Thông báo số 177/TB-VPCP ngày 08/05/2020 của Văn phòng Chính phủ và Công văn 4562/UBND-VP ngày 09/5/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về triển khai Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc. Sẵn sàng tiếp nhận, điều trị bệnh nhân mắc Covid-19 theo kế hoạch; duy trì 4 tại chỗ.

2. Tiếp tục theo dõi thực hiện 11 chỉ tiêu cơ bản, 14 nhóm nhiệm vụ và giải pháp, 20 nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch số 17/KH-SYT ngày 30/01/2020 của Sở Y tế. Đánh giá kết quả thực hiện 06 tháng đầu năm 2020.

- 04 nhiệm vụ có thời hạn và 05 nhiệm vụ thường xuyên theo NQ số 97/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh;

- 02 nhiệm vụ đột phá theo Công văn 7321-CV/TU ngày 07/4/2020 của Tỉnh ủy.

2. Về chuyên môn:

- Tiếp tục tập trung phòng chống dịch Covid-19; chủ động phòng chống dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng.

- Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 19/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bà Rịa- Vũng Tàu về thực hiện Kết luận số 11-KL/TW của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề An toàn vệ sinh thực phẩm trong tình hình mới.

- Thực hiện Kế hoạch chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ sơ sinh và trẻ em giai đoạn 2018-2020; Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; Kế hoạch nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; Chương trình sức khỏe Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin y tế: Tiếp tục cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử; thanh toán chi phí y tế không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đề án nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở điều trị.

3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc.

- Thực hiện Chỉ thị 04/CT-UBND ngày 17/4/2020 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Giao trách nhiệm cho người đứng đầu đơn vị trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

- Kiểm tra quản lý chất thải y tế, trang thiết bị y tế tại các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện mua sắm, đầu tư trên cơ sở định mức sử dụng tài sản công. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định hiện hành. Thực hiện đấu thầu thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Y tế;
- HĐND tỉnh;
- Sở KHĐT;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Các PGĐ SYT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng Y tế;
- Các Phòng SYT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An